TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 21 - 01 - 2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Nùng Xuân Dỉ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh ngày 13/10/1991, tại xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; CCCD số 002091006653, cấp ngày 12/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1972; có vợ: Mai Thị L, sinh năm 1992 và con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Thào Mí V, sinh năm 1978 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Thào Mí P, sinh năm 2004; địa chỉ thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt *(đơn xin xét xử vắng mặt ngày 17/01/2025)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 20/8/2024, Nguyễn Văn G, sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang, điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 23C-023.48, có chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 003136 mang tên chủ xe Nguyễn Văn G, đăng ký lần

đầu ngày 27/10/2015 chở máy xúc từ bãi gạch thứ nhất của G thuộc thôn Bản Trưởng, xã H, huyện Y đến bãi gạch thứ hai của G (ở cùng thôn, cách khoảng 01 km). Khi Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô tải đến đoạn đường Km0+400 đường H (di chuyển theo hướng xã H đi xã S) phía trước là đoạn đường cua và có một đống đá (có kích thước dài 3,80m; cao nhất là 35cm; thấp nhất là 03cm; chiều rộng đầu đống đá là 1,40m, giữa đống đá là 1,90m, cuối đống đá là 1,50m) nằm trên mặt đường bên phải theo chiều đi của G nên Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô đi qua đống đá, đồng thời đi vào cua nhưng không đi hết vào phần đường bên phải của mình. Khi điều khiển xe ô tô đi đến giữa đoạn cua thì Nguyễn Văn G nhìn thấy phía trước có xe mô tô mang biển kiểm soát 23B1-491.52 do anh Thào Mí V, sinh năm 1978, trú tại thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang điều khiển đi theo hướng ngược chiều đi đến, do bị bất ngờ không kịp xử lý nên phần đầu phía bên trái xe ô tô do G điều khiển va quệt vào tay lái bên trái của xe mô tô do Thào Mí V điều khiển, làm cho Thào Mí V ngã đầu đập vào thành xe ô tô rồi đổ xuống tại vị trí lề đường bên phải theo chiều đi của V (hướng xã S đi xã H). Khi nhìn thấy xe mô tô ngược chiều bị ngã thì Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô đi một đoạn và dừng xe lại xuống kiểm tra tình trạng người điều khiển xe mô tô, đồng thời gọi xe cấp cứu đưa người bị thương đi cấp cứu và báo cho lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Y. Hậu quả: Thào Mí V bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H, đến ngày 21/8/2024 Thào Mí V tử vong. Xe mô tô biển kiểm soát 23B1-491.52 bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo Công an huyện Y đã phối hợp với các cơ quan chức năng huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, chụp ảnh hiện trường tại các bút lục số 41 đến bút lục số 52; Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn G, kết quả: 0,000 mg/L; xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể Nguyễn Văn G, kết quả: Âm tính; Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Thào Mí V, kết quả: 0,368mg/L. Tiến hành cân trọng tải đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 23C-023.48, kết quả: Tại thời điểm cân trọng tải xe ô tô không chở hàng hoá vượt quá trọng tải cho phép. Ngày 21/8/2024, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm tử thi Thào Mí V để xác định nguyên chết (bút lục số 98 đến 104).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là đoạn đường Km0+400 đường H thuộc thôn Bản Trưởng, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang, có kết cấu đường giải đá nhựa, đoạn đường cong hạn chế tầm nhìn, mặt đường phẳng rộng 5,5m, tiếp giáp rãnh thoát nước bên phải (hướng Đông) rộng 80cm, cao 45cm. Lấy mép đường bên trái theo hướng Quốc lộ D đi Sủng Cháng làm điểm chuẩn. Lấy cột điện có ký hiệu 20/8 ở bên trái hướng đường Q đi S làm điểm mốc. Tại hiện trường phát hiện 01 xe ô tô tải mang biển kiểm soát: 23C-023.48 (được đặt số 01); 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 23B1-491.52 (được đặt số 02); 01 vũng màu nâu đỏ (được đặt số 03); 01 đống đá trên phần đường bên phải hướng quốc lộ D đi S (được đặt số 04).

+ Vị trí số 01: Từ trục sau xe ô tô đến mép đường bên trái là 2m; từ trục trước xe ô tô đến mép đường bên trái là 2,70m.

+ Vị trí số 02: Từ trục sau bên lái xe số 01 đến trục trước xe số 2 là 5,40m; Trục sau bên lái xe số 01 đến trục sau xe số 02 là 4,70m; Trục trước xe số 2 đến mép đường bên trái là 1,30m; Trục sau xe số 02 nằm trên mép đường.

+ Vị trí số 03: Là vũng máu có kích thước (60 x 70) cm; Trục sau bên lái xe số 01 đến tâm vũng máu là 6,20m; Trục trước xe số 2 đến tâm vũng máu là 01m; Trục sau xe số 2 đến tâm vũng máu là 1,60m; T vũng máu đến mép đường bên trái là 60cm.

+ Vị trí số 04: Là đống đá trên phần đường bên phải hướng Quốc lộ D đi Sủng Cháng kích thước dài 3,80m; cao nhất là 35cm; thấp nhất là 03cm; chiều rộng đầu đống đá là 1,40m, giữa đống đá là 1,90m, cuối đống đá là 1,50m; tâm vũng máu đến tâm đống đá là 5,20m; tâm đống đá đến mép đường bên trái 4,60m; tâm số 4 đến trục sau xe số 2 là 6,60m; tâm số 4 đến trục sau xe số 1 là 10m; trục sau xe số 1 đến điểm mốc 4,50m; trục trước xe số 1 đến điểm mốc 7,40m; trục sau xe số 2 đến điểm mốc 1,70m; trục trước xe số 2 đến điểm mốc 2,90m; tâm số 3 đến điểm mốc 3,20m; tâm số 4 đến điểm mốc 8,20m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện cho thấy:

Xe ô tô mang biển kiểm soát 23C-023.48 phát hiện dấu vết: Đầu xe bên trái có vết xước trên ba đờ sốc, kích thước 10 x 5cm, cách mặt đất là 80cm; lốp sau bên lái có vết mài trượt kích thước 14 x 02cm, tâm vết mài trượt cách mặt đất 80cm; thanh chắn bên trái có vết mài trượt kích thước 14 x 02cm, cách mặt đất 60cm; thành thùng bên trái của xe phát hiện sợi lông màu đen nghi là tóc người và một phần tổ chức cơ thể người (nghi là da) có kích thước 16 x 09cm, cách mặt đất 1,35m, cách mép thùng bên lái 1,4m có bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; từ mép ngoài đuôi xe ô tô tải ra đến điểm cuối của cần máy xúc là 2,05m.

Xe mô tô mang biển kiểm soát 23B1-491.52 bị hư hỏng: Chắn bùn trước cong vênh; cánh yếm bên trái bị vỡ một phần, có vết mài trượt theo hướng từ trước về sau; tay nắm bên trái bị bung bật ra khỏi vị trí ban đầu; ốp nhựa đèn pha, mặt nạ, tay phanh bên phải có vết mài trượt.

Ngày 21/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 188/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng K Công an tỉnh H giám định pháp y tử thi Thào Mí V, sinh năm 1978, trú tại thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Ngày 20/9/2024, Phòng K Công an tỉnh H có Kết luận giám định số: 311/KLGĐTT-KTHS, kết luận:

"- Nguyên nhân tử vong của Thào Mí V: Chấn thương sọ não, trên người bị đa vết thương.

- Thời gian chết của Thào Mí V: Tính đến thời điểm khám nghiệm, Thào Mí V chết khoảng 6 giờ.

- Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Thào Mí V: Các tổn thương trên thân thể Thào Mí V do tác động tương hỗ với vật tầy gây ra."

Ngày 23/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 191/QĐ-ĐTTH trưng cầu Viện Pháp y Q1 -

Bộ Q2 (ADN) đối với mẫu máu thu tại hiện trường so sánh với mẫu máu thu của tử thi Thào Mí V.

Ngày 29/8/2024, Viện Pháp y Q1 có Kết luận giám định ADN số HT470.24/PY-XNSH, kết luận:

"Mẫu thu tại hiện trường tại vị trí số 01 (ký hiệu A1) và mẫu thu tại hiện trường tại vị trí số 02 (ký hiệu A2) gửi giám định là máu người; có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Thào Mí V (ký hiệu M)."

Ngày 23/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 195/QĐ-ĐTTH trưng cầu Viện Pháp y Q1 - Bộ Q2 giám định Ma túy đối với mẫu máu thu của tử thi Thào Mí V.

Ngày 05/9/2024, Viện Pháp y Q1 có Kết luận giám định hóa pháp số 2081/PY-XNĐH, kết luận:

"Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên trong mẫu máu của Thào Mí V."

Ngày 06/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ban hành Quyết định trưng cầu số: 222/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới - Sở G1 giám định Các thông số kỹ thuật và hệ thống an toàn của phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 23C-023.48.

Ngày 20/9/2024, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới - Sở G1 có Kết luận giám định số: 196/KL-TTĐK, kết luận:

"Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, tổng thành phương tiện đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường.

Các khiếm khuyết, hư hỏng của phương tiện cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông gồm: đèn kích thước phía trước bên trái không sáng, đèn lùi không sáng, lốp bánh xe trục trước bên phải nứt vỡ, giảm chấn trục trước bên phải rơ lỏng; lắp thêm giá nóc, két nước, đèn hai bên sườn xe."

Ngày 21/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ban hành Yêu cầu định giá tài sản số: 603/YC-ĐTTH yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y định giá những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô 23B1-491.52.

Ngày 30/10/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Y có Kết luận định giá số: 09/KL-HDĐGTS, kết luận:

Những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 23B1-491.52 có giá trị 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 05/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y có Công văn số: 492/CQCSĐT-ĐTTH gửi Sở G1 về việc phối hợp xác minh giấy phép lái xe số 080174005607 của Nguyễn Văn G và giấy phép lái xe số 020079001739 của Thào Mí V có được cấp đúng quy định không.

Ngày 12/9/2024, Sở G1 có Công văn số: 1593/SGTVT-VTPT&NL trả lời giấy phép lái xe số 080174005607 của Nguyễn Văn G và giấy phép lái xe số 020079001739 của Thào Mí V được Sở G1 cấp theo quy định.

Động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với lỗi vô ý.

Nguyên nhân và điều kiện phạm tội: Trong quá trình tham gia giao thông bị cáo Nguyễn Văn G khi điều khiển xe ô tô tải lấn đường và đi vào đoạn đường cua phát hiện xe mô tô đi ngược chiều không cho xe đi hết sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình khi thấy xe mô tô đi ngược chiều dẫn đến xảy ra tai nạn.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSYM ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày 21/01/2025, giao bị cáo Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số loại FLD800B, màu sơn Xanh, xe đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số 080174005607, họ tên Nguyễn Văn G, hạng C, có giá trị đến ngày 13/7/2027; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 6316915, biển đăng ký 23C - 023.48; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô ký hiệu 01090109; về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận đối đáp gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại Thào Mí V là Thào Mí P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 17/01/2025, một lần nữa người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm

dân sự người đại diện hợp pháp của bị hại khẳng định bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên, bị cáo không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm và không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Thào Mí P có đơn xin xét xử vắng mặt và quan điểm đối với việc giải quyết vụ án; xét thấy người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường tại các bút lục số từ 41 đến bút lục số 52; biên bản dựng lại hiện trường kèm sơ đồ, bản ảnh tại các bút lục số từ 53 đến bút lục số 80; biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi tại các bút lục số từ 98 đến 104 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 20/8/2024, tại Km0+400 đường H thuộc địa phận thôn Bản Trưởng, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang, Nguyễn Văn G điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 23C-023.48, có chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 003136 mang tên chủ xe Nguyễn Văn G, đăng ký lần đầu ngày 27/10/2015 di chuyển theo hướng xã H đi xã S không đi hết sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên khi phát hiện xe đi ngược chiều không kịp xử lý dẫn đến phần đầu bên trái của xe ô tô va quệt với phần tay lái bên trái của xe mô tô do Thào Mí V điều khiển đi theo

hướng ngược chiều, làm Thào Mí V ngã đầu đập vào thành xe ô tô rồi đổ xuống tại vị trí lề đường bên phải theo chiều đi của V (hướng xã S đi xã H) sau đó được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến ngày 21/8/2024 thì tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn G đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm tới tính mạng của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn và có hiểu biết xã hội nhất định có thể nhận thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông không đi hết sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên khi phát hiện xe đi ngược chiều không kịp xử lý dẫn đến tai nạn, mặc dù không mong muốn hoặc cho rằng hậu quả có thể không xảy ra, nhưng thực tế đã làm chết người. Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra làm mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn, trong điều kiện đất nước đang phát triển, các phương tiện giao thông ngày càng gia tăng cả về chủng loại, số lượng và mật độ lưu thông nên một trong những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước và toàn xã hội hiện nay là bảo đảm an toàn giao thông, hạn chế tối đa các vụ tai nạn giao thông. Bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội, không có đồng phạm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, người đại diện của bị hại có đơn, ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương nơi cư trú được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

[10] Căn cứ tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về địa phương nơi cư trú và gia đình của bị cáo phối hợp trong việc theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, thể hiện tính nghiêm minh và nhân đạo của pháp luật, đồng thời tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 17/01/2025 người đại hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xác nhận bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số loại FLD800B, màu sơn Xanh, xe đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số: 080174005607, họ tên Nguyễn Văn G, hạng C, có giá trị đến ngày 13/7/2027; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 6316915, biển đăng ký 23C - 023.48; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô ký hiệu 01090109. Vì xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi vô ý, chiếc xe ô tô không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, nên cần trả lại chiếc xe trên cho bị cáo, trừ trường hợp chiếc xe trên là vật chứng của vụ án khác.

[13] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn nộp 200.000[đ] tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[14] Đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các đề nghị khác, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/01/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số loại FLD800B, màu sơn Xanh, xe đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe số: 080174005607, họ tên Nguyễn Văn G, hạng C, có giá trị đến ngày 13/7/2027; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 6316915, biển đăng ký 23C - 023.48; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô ký hiệu 01090109.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Miễn nộp số tiền 200.000[đ] *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PC 11, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS H Y;
- UBND xã H, huyện Y;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hsva, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Ngọc Vĩnh